TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/TB-TLVA	*Lai Vung, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Út, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Số nhà 345, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;

- *Bị đơn*: Đinh Quốc Cường, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 398, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, Toà án Nhân dân huyện Lai Vung đã thụ lý vụ án dân sự số: 191/2022/TLST-DS về việc "*Tranh chấp dân sự về hợp đồng hụi*".

Theo đơn khởi kiện của: Nguyễn Thị Út, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Số nhà 345, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Út yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Đinh Quốc Cường trả số tiền hụi là 15.000.000 đồng.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

1. *Bản chính*: 01 đơn xin miễn tạm ứng án phí, đơn yêu cầu hòa giải viên.

2. *Bản photo có công chứng hoặc xác nhận*:

3. *Bản photo không có công chứng hoặc xác nhận*: 01 tờ giao kèo hụi; Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Út; Sổ hộ khẩu gia đình.

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Lai Vung thông báo cho ông Đinh Quốc Cường được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do để Toà án xem xét. Hết thời hạn

này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Lưu: HSVA, VT (V).

THẨM PHÁN

Tô Thị Hoa Lư

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/TB-TA	*Lai Vung, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Út, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Số nhà 345, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;

- *Bị đơn*: Đinh Quốc Cường, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 398, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2022/TLST-DS, ngày 29 tháng 6 năm 2022.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết.

Đúng 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

Có mặt tại phòng số 10 (lầu 01), trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Út yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Đinh Quốc Cường trả số tiền hụi là 15.000.000 đồng. Không yêu cầu lãi.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp,Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HSVA, VT (V).

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hồi giờ 35 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Trung Vinh.

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn T TM, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 66, ấp T T, xã H T, huyện L V, tỉnh Đ T

- *Bị đơn:* Trần T C, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: 115, ấp T H, xã H T, huyện Li V, tỉnh Đ T

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

- *Nguyên đơn Nguyễn T TM trình bày:*

Trước đây chị Cẩm có tham gia hụi với tư cách là hụi viên do tôi làm chủ hụi cụ thể như sau:

Dây hụi: Hụi khui ngày 25/8al/2018, giá hụi 1.000.000 đồng 01 tháng khui 01 lần gồm có 30 phần, chị Cẩm 01 phần. Hụi mãn vào tháng 02al/2021, chị Cẩm hốt lần thứ 7 số tiền là 18.200.000 đồng. Khi hốt hụi có làm biên nhận. Dây hụi này bà Cẩm còn thiếu lại 23.000.000 đồng. Nay chị Cẩm trình bày do trước đây do thiếu tiền của anh Phong, và Phong thiếu nợ lại Lê Thị Tuyết Mai số tiền 16.500.000 đồng nên đồng ý cấn trừ nợ qua chỗ chị Nguyễn T TM.Từ nay bà Cẩm không có thiếu tiền gì anh Phong và chị Lê Thị Tuyết Mai tiền gì nữa.

- Bị đơn Trần T C trình bày:

Do trước đây chị chị Cẩm thiếu tiền của anh Phong, và Phong thiếu nợ lại Lê Thị Tuyết Mai số tiền 16.500.000 đồng nên đồng ý cấn trừ nợ qua chỗ chị Nguyễn T TM tiền nợ hụi.Nay bà Cẩm đồng ý trả cho bà Nguyễn T TM số tiền 16.500.000 đồng.Từ nay bà Cẩm không có thiếu tiền gì anh Phong và chị Lê Thị Tuyết Mai tiền gì nữa.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T TM số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các nội dung khác: Không có.

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Yêu cầu và phạm vi khởi kiện, việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Nguyên đơn không có sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn không có gửi văn bản cho Tòa án thể hiện yêu cầu phản tố.

- Những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

Thống nhất: Bà Cẩm thống nhất trả cho bà Mai số tiền 16.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T TM số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Những vấn đề không thống nhất: như trên.

- Chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện:

1. *Bản chính*: 01 đơn xin xác nhận cư trú và xác nhận cư trú; 01 giấy giao kèo hụi sách hụi, biên lai thi tiền tạm ứng án phí ngày 22/6/2022.

2. *Bản photo có công chứng hoặc xác nhận*: Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn T TM; Sổ hộ khẩu gia đình.

3. *Bản photo không có công chứng hoặc xác nhận*:

+ Những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết: Không có.

2. Tài liệu chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án và việc gửi tài liệu, chứng cứ cho đương sự khác:

2.1. Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp thêm cho Tòa án bao gồm:

- Nguyên đơn không có gửi tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án cho bị đơn.

- Bị đơn không có gửi văn bản yêu cầu nguyên đơn phải gửi tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án cho mình.

3. Bổ sung tài liệu chứng cứ; yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:Không.

- Nguyên đơn không bổ sung tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

4. Những vấn đề khác mà đương sự thấy cần thiết: Không.

- Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án hỏi và không trình bày thêm các

vấn đề khác.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Không có.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi giờ 30 phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Nguyễn Trung Vinh	**Tô Thị Hoa Lư**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN LAI VUNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hồi giờ phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 182/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Thư ký Toà án ghi biên bản hòa giải: Ông Nguyễn Trung Vinh.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Nguyên đơn*: Nguyễn T TM, sinh năm 1973.
Địa chỉ: 66, ấp T T, xã H T, huyện L V, tỉnh Đ T
- *Bị đơn:* Trần T C, sinh năm: 1970;
Địa chỉ: 115, ấp T H, xã H T, huyện Li V, tỉnh Đ T

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

Trước đây chị Cẩm có tham gia hụi với tư cách là hụi viên do tôi làm chủ hụi cụ thể như sau:

Dây hụi: Hụi khui ngày 25/8al/2018, giá hụi 1.000.000 đồng 01 tháng khui 01 lần gồm có 30 phần, chị Cẩm 01 phần. Hụi mãn vào tháng 02al/2021, chị Cẩm hốt lần thứ 7 số tiền là 18.200.000 đồng. Khi hốt hụi có làm biên nhận. Dây hụi này bà Cẩm còn thiếu lại 23.000.000 đồng. Nay chị Cẩm trình bày do trước đây do thiếu tiền của anh Phong, và Phong thiếu nợ lại Lê Thị Tuyết Mai số tiền 16.500.000 đồng nên đồng ý cấn trừ nợ qua chỗ chị Nguyễn T TM.Từ nay bà Cẩm không có thiếu tiền gì anh Phong và chị Lê Thị Tuyết Mai tiền gì nữa.

- Bị đơn Trần T C trình bày:

Do trước đây chị chị Cẩm thiếu tiền của anh Phong, và Phong thiếu nợ lại Lê Thị Tuyết Mai số tiền 16.500.000 đồng nên đồng ý cấn trừ nợ qua chỗ chị Nguyễn T TM tiền nợ hụi.Nay bà Cẩm đồng ý trả cho bà Nguyễn T TM số tiền 16.500.000 đồng.Từ nay bà Cẩm không có thiếu tiền gì anh Phong và chị Lê Thị Tuyết Mai tiền gì nữa.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T TM số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Những nội dung đã được các đương sự thống nhất:

Trần T C thống nhất trả cho bà Nguyễn T TM tiền là 16.500.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T TM số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Những nội dung các đương sự không thống nhất: Không có.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Không có.

Phiên họp kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

CÁC ĐƯƠNG SỰ **THƯ KÝ TÒA ÁN** **THẨM PHÁN**

THAM GIA PHIÊN HỌP	GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 182/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

Trần T C thống nhất trả cho bà Nguyễn T TM tiền là 16.500.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T TM số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm thành văn bản gửi cho Toà án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HÒA	THƯ KÝ GIẢI HÒA GIẢI	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA GIẢI

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lai Vung, ngày 20 tháng 7 năm 2022.

BIÊN BẢN
(V/v giao, nhận văn bản tố tụng của Tòa án)

Vào lúc giờ phút, ngày 20/ 7/2022.
Tại: Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Chúng tôi gồm:
- Bên giao: Nguyễn Trung Vinh.
Chức danh: – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.
- Bên nhận: Nguyễn T TM và Trần T C
Lập biên bản về việc giao, nhận: **Biên bản hoà giải thành** số: , ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Trong vụ án: "**V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự hụi**", giữa:
- *Nguyên đơn*: Nguyễn T TM, sinh năm 1973.
Địa chỉ: 66, ấp T T, xã H T, huyện L V, tỉnh Đ T
- *Bị đơn:* Trần T C, sinh năm: 1970;
Địa chỉ: 115, ấp T H, xã H T, huyện Li V, tỉnh Đ T

Ngoài ra chúng tôi không còn giao nhận gì thêm.

Biên bản kết thúc cùng ngày có đọc lại cùng nghe và đồng ý ký tên.

BÊN NHẬN BÊN GIAO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 97/2022/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Vung, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2022/TLST-DS, ngày 24 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn T T M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 66, ấp T T, xã H T, huyện L V, tỉnh Đ T

- *Bị đơn:* Trần T C, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: 115, ấp T H, xã H T, huyện Li V, tỉnh Đ T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần T C tự nguyện đồng ý trả cho Nguyễn T T M 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Trần T C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng. (Bốn trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn T T M số tiền là 575.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006210, ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Tô Thị Hoa Lư

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hồi 14 giờ phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bắt đầu tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án dân sự thụ lý số: 191/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2022.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Thái Vân An.

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Út, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Số nhà 345, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;

- *Bị đơn*: Đinh Quốc Cường, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 398, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

- Nguyên đơn Nguyễn Thị Út trình bày:

Trước đây anh Cường có tham gia hụi với tư cách là hụi viên cụ thể như sau:

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường hốt lần đầu 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do ai vợ anh Cường ký thay, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.Dây hụi này anh Cường đóng lần cuối 20/01/2021

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/chạp năm 2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ hai 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do anh Cường ký, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2015, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ ba 30/8/2015 số tiền hốt là 95.000.000 do anh Cường ký tên để tên Đinh Chí Thành (lý do để tên vậy do hụi viên hốt liên tiếp 3 lần các hụi viên khác không đồng ý nên phải để tên như vậy.)

Theo như ngày khui hụi và mãn hụi là 30/8 nhưng lý do hụi viên khác giật hụi nên tôi yêu cầu dời lại từ tháng 5/2019 mới bắt đầu góp hụi.

Nay tôi yêu cầu anh Cường trả cho tôi 15.000.000 đồng tiền hụi chết. Không yêu cầu lãi.

Bị đơn Đinh Quốc Cường trình bày: Anh Cường thừa nhận có tham gia chơi hụi do bà Út làm chủ hụi cụ thể như sau: Hụi khui ngày 30/4/2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần đầu 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do ai vợ anh Cường ký thay, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/chạp năm 2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ hai 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do anh Cường ký, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2015, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ ba 30/8/2015 số tiền hốt là 95.000.000 do anh Cường ký tên để tên Đinh Chí Thành (lý do để tên vậy do hụi viên hốt liên tiếp 3

lần các hụi viên khác không đồng ý nên phải để tên như vậy.)

Qua yêu cầu của bà Út ý kiến của tôi không thừa nhận phần dời hụi như bà Út trình bày. Tôi vẫn đóng hụi bình thường cho bà Út và đã đóng xong hết cả 3 dây hụi trên vào tháng 8/2011. Nên tôi không đồng ý theo yêu cầu của bà Út. Tôi đống đủ hụi chết cho bà Út không có giấy tờ gì chứng minh, đóng hụi tại nhà bà Út.

3. Các nội dung khác: Không có.

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Yêu cầu và phạm vi khởi kiện, việc sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập; những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Nguyên đơn không có sửa đổi, bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn không có gửi văn bản cho Tòa án thể hiện yêu cầu phản tố.

- Những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết:

Thống nhất: Không.

Những vấn đề không thống nhất : như trên.

- Chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện:

1. *Bản chính*: 01 đơn xin miễn án phí

2. *Bản photo có công chứng hoặc xác nhận*: Chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Kim Long; Sổ hộ khẩu gia đình

3. *Bản photo không có công chứng hoặc xác nhận*: 0210 hợp đồng hốt hụi,, danh sách hốt hụi hàng năm,CMND, hộ khẩu.

+ Những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết: Không có..

2. Tài liệu chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án và việc gửi tài liệu, chứng cứ cho đương sự khác:

2.1. Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp thêm cho Tòa án bao gồm:

- Nguyên đơn không có gửi tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án cho bị đơn.

- Bị đơn không có gửi văn bản yêu cầu nguyên đơn phải gửi tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho Tòa án cho mình.

3. Bổ sung tài liệu chứng cứ; yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ;

yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:Không.

- Nguyên đơn không bổ sung tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ; không yêu cầu Tòa án triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

4. Những vấn đề khác mà đương sự thấy cần thiết: Không.

- Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án hỏi và không trình bày thêm các vấn đề khác.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

Không có.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi giờ 30 phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Nguyễn Trung Vinh	**Tô Thị Hoa Lư**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hồi giờ phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 191/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2022.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Thư ký Toà án ghi biên bản hòa giải: Ông Nguyễn Trung Vinh.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Út, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Số nhà 345, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;

- *Bị đơn*: Đinh Quốc Cường, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số nhà 398, ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

Trước đây anh Cường có tham gia hụi với tư cách là hụi viên cụ thể như sau:

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường hốt lần đầu 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do ai vợ anh Cường ký thay, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.Dây hụi này anh Cường đóng lần cuối 20/01/2021

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/chạp năm 2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ hai 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do anh Cường ký, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2015, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ ba 30/8/2015 số tiền hốt là 95.000.000 do anh Cường ký tên để tên Đinh Chí Thành (lý do để tên vậy do hụi viên hốt liên tiếp 3 lần các hụi viên khác không đồng ý nên phải để tên như vậy.)

Theo như ngày khui hụi và mãn hụi là 30/8 nhưng lý do hụi viên khác giật hụi nên tôi yêu cầu dời lại từ tháng 5/2019 mới bắt đầu góp hụi.

Nay tôi yêu cầu anh Cường trả cho tôi 15.000.000 đồng tiền hụi chết. Không yêu cầu lãi.

Bị đơn Đinh Quốc Cường trình bày: Anh Cường thừa nhận có tham gia chơi hụi do bà Út làm chủ hụi cụ thể như sau: Hụi khui ngày 30/4/2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần đầu 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do ai vợ anh Cường ký thay, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/chạp năm 2014, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ hai 30/8/2014 số tiền hốt là 105.000.000 đồng, có làm tờ hợp đồng hốt hụi do anh Cường ký, giao tại nhà anh Cường. Dây hụi này anh Cường đóng được 22 lần còn lại 1 lần chưa đóng là 5.000.000 đồng.

Dây hụi: Hụi khui ngày 30/4/2015, mãn 30/11/2021 giá hụi 5.000.000 đồng là hụi 4 tháng khui 01 lần, gồm có 23 phần, anh Cường tham gia 03 phần. Dây hụi này anh Cường lần thứ ba 30/8/2015 số tiền hốt là 95.000.000 do anh Cường ký tên để tên Đinh Chí Thành (lý do để tên vậy do hụi viên hốt liên tiếp 3 lần các hụi viên khác không đồng ý nên phải để tên như vậy.)

Qua yêu cầu của bà Út ý kiến của tôi không thừa nhận phần dời hụi như bà Út trình bày. Tôi vẫn đóng hụi bình thường cho bà Út và đã đóng xong hết cả 3 dây hụi trên vào tháng 8/2011. Nên tôi không đồng ý theo yêu cầu của bà Út. Tôi đống đủ hụi chết cho bà Út không có giấy tờ gì chứng minh, đóng hụi tại nhà bà Út.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

Những nội dung đã được các đương sự thống nhất:Không có

2. Những nội dung các đương sự không thống nhất: Như trên.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Không có.

Phiên họp kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày tháng năm 2021.

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 279/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể như sau:

Bà Lợi và ông Em thống nhất trả cho bà Lụa vốn hụi là 110.880.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Bà Trần Thị Lợi, Võ Văn Bé Em tự nguyện chịu 2.772.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Trần Ngọc Lụa số tiền là 2.772.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bảy mươi hai ngàn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số 0014748, ngày 14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm thành văn bản gửi cho Toà án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

CÁC ĐƯƠNG SỰ **THAM GIA PHIÊN HÒA**	**THƯ KÝ** **GIẢI HÒA GIẢI**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA GIẢI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Lai Vung, ngày tháng năm 2021.

BIÊN BẢN

(V/v giao, nhận văn bản tố tụng của Tòa án)

Vào lúc giờ phút, ngày / /2021.

Tại: Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Chúng tôi gồm:

- Bên giao: Nguyễn Thái Vân An.

Chức danh: – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Bên nhận: Trần Thị Lụa và Trần Thị Lợi, Võ Văn Bé Em

Lập biên bản về việc giao, nhận: **Biên bản hoà giải thành** số: , ngày / /2021 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Trong vụ án: "**V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự hụi**", giữa:

- *Nguyên đơn*: Trần Ngọc Lụa, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 65/KDC, ấp Long Phú, xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Trần Thị Lợi, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: 143, ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Võ Văn Bé Em, sinh năm 1965

Địa chỉ: 143, ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra chúng tôi không còn giao nhận gì thêm.

Biên bản kết thúc cùng ngày có đọc lại cùng nghe và đồng ý ký tên.

BÊN NHẬN BÊN GIAO

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 05:</u>

(1) Ghi tên Toà án có thẩm quyền thông báo về việc thụ lý vụ án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) và (3) Nếu là cá nhân, thì ghi họ tên, địa chỉ của người được thông báo; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức được thông báo (ghi theo đơn khởi kiện). Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Bà Trần Thị Q).

(4) Ghi theo hướng dẫn việc ghi ký hiệu vụ án tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. (Ví dụ: Số: 05/2012/TLST-HNGĐ).

(5) Ghi theo hướng dẫn việc ghi "trích yếu" vụ án tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao (ví dụ: "về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự thuê nhà ở").

(6) và (7) Nếu là cá nhân, thì ghi họ tên, địa chỉ của người khởi kiện; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức khởi kiện (ghi theo đơn khởi kiện).

(8) Ghi cụ thể những vấn đề mà người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết.

(9) Ghi cụ thể tên những tài liệu, chứng cứ của người khởi kiện gửi kèm theo đơn khởi kiện.

(10) Nếu là cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (2) mà không phải ghi họ và tên (ví dụ: Thông báo cho Ông được biết; Thông báo cho Bà được biết); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (2).